

**ĐỊNH MỨC TRANG BỊ XE ÔTÔ SỬ DỤNG CHUNG
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRONG QUÂN ĐỘI**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 169/2002/QĐ-TTg
ngày 27/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ).*

Số thứ tự	Đơn vị	Định mức trang bị
1	Cơ quan: Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu và các Tổng cục	Từ 8 đến 10 cán bộ/xơ
2	Cơ quan: Quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng, binh đoàn	Từ 12 đến 15 cán bộ/xơ
3	Cơ quan: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và tương đương	Từ 18 đến 20 cán bộ/xơ
4	Học viện, Trung tâm nghiên cứu, Trường sĩ quan trực thuộc Bộ	Từ 30 đến 35 cán bộ/xơ
5	Học viện, Viện nghiên cứu, Trường sĩ quan, Trường cao đẳng trực thuộc Tổng cục, quân chủng, binh chủng	Từ 40 đến 45 cán bộ/xơ
6	Trường trung cấp, sơ cấp, dạy nghề và tương đương	Không quá 3 xe/1 đơn vị
7	Các bệnh viện có dưới 250 giường bệnh	Không quá 3 xe/1 đơn vị
8	Các bệnh viện có 251 đến 500 giường bệnh	Không quá 4 xe/1 đơn vị
9	Các bệnh viện có trên 500 giường bệnh	Không quá 5 xe/1 đơn vị
10	Các kho tương đương cấp trung đoàn, lữ đoàn	Không quá 2 xe/1 đơn vị
11	Các xí nghiệp liên hợp	Không quá 5 xe/1 đơn vị
12	Các nhà máy, xí nghiệp	Không quá 3 xe/1 đơn vị
13	Đoàn nghệ thuật	Không quá 2 xe/1 đơn vị
14	Đoàn điều dưỡng, an dưỡng	Không quá 2 xe/1 đơn vị
15	Cơ quan Ban Chỉ huy quân sự huyện	1 xe/1 đơn vị

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 170/2002/QĐ-TTg ngày 27/11/2002 về việc chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Bù Gia Mập thành Vườn quốc gia Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 19 tháng 8 năm 1991;

Xét đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 1675/BNN-KL ngày 24 tháng 6 năm 2002) và đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (Công văn số 41/BC-UB ngày 04 tháng 9 năm 2002),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Khu bảo tồn thiên nhiên Bù

Gia Mập, tỉnh Bình Phước thành Vườn quốc gia trong hệ thống các Khu rừng đặc dụng Việt Nam gồm các nội dung sau:

1. Tên gọi: Vườn quốc gia Bù Gia Mập.

2. Vị trí, tọa độ địa lý và quy mô diện tích của Vườn quốc gia:

- Vị trí địa lý:

Vườn quốc gia Bù Gia Mập nằm ở phía Tây - Bắc tỉnh Bình Phước trên địa bàn hành chính các xã: Đắc Ó, Bù Gia Mập, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Ranh giới:

- Phía Tây và Tây Bắc là suối Đắc Huýt, đường biên giới Việt Nam - Campuchia.

- Phía Đông và Đông Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk.

- Phía Nam là đường ranh giới (cắt cơ giới đã phân định rõ ngoài thực địa) giữa lâm phần Vườn quốc gia Bù Gia Mập và diện tích đất nông lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân hai xã: Đắc Ó, Bù Gia Mập và hai lâm trường Đắc Ó, Bù Gia Mập trực tiếp quản lý.

- Tọa độ địa lý:

+ Từ $12^{\circ} 08'30''$ đến $12^{\circ} 17'30''$ vĩ độ Bắc,

+ Từ $107^{\circ} 03'30''$ đến $107^{\circ} 14' 30''$ kinh độ Đông.

- Quy mô diện tích và các phân khu chức năng:

+ Tổng diện tích: 26.032 ha.

Trong đó:

Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: 18.100 ha,

Phân khu phục hồi sinh thái: 7.832 ha,

Phân khu hành chính dịch vụ: 100 ha.

- Vùng đệm Vườn quốc gia Bù Gia Mập có diện

tích là 15.200 ha, bao gồm 7.200 ha thuộc tỉnh Bình Phước và 8.000 ha thuộc tỉnh Đắk Lắk.

3. Mục tiêu nhiệm vụ của Vườn quốc gia Bù Gia Mập:

- Bảo tồn các nguồn gen quý hiếm của hệ động, thực vật, các mẫu chuẩn hệ sinh thái rừng nhiệt đới ẩm thường xanh - rụng lá trên đồi, núi thấp có độ cao dưới 1.000 mét đặc trưng cho sự chuyển tiếp từ vùng Tây Nguyên xuống vùng đồng bằng Đông Nam Bộ.

- Bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn cho các hồ chứa nước của các công trình thủy điện: Thác Mơ, Cần Đơn.

- Phục vụ nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và phát triển du lịch sinh thái.

- Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, phục vụ cho công tác bảo tồn, đào tạo, nghiên cứu khoa học và giáo dục môi trường, phát triển du lịch sinh thái, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm cho cộng đồng dân cư địa phương.

4. Các vấn đề về đầu tư xây dựng và phát triển Vườn quốc gia, du lịch sinh thái, tổ chức cán bộ thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập; chỉ đạo việc lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án: đầu tư xây dựng và phát triển Vườn, vùng đệm của Vườn, phát triển du lịch sinh thái Vườn quốc gia Bù Gia Mập theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ chức bộ máy của Vườn quốc gia Bù Gia Mập:

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định về tổ chức và bộ máy của Vườn quốc gia Bù Gia Mập theo các quy định tại Quy

chế Quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên ban hành kèm theo Quyết định số 08/2001/QĐ-TTg ngày 11 tháng 1 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến thống nhất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 171/2002/QĐ-TTg ngày 27/11/2002 về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ giai đoạn 2002 - 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Ban Cơ yếu Chính phủ (Tờ trình số 375/TTr-BCY ngày 16 tháng 7 năm

2002), ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 6375/BKH-DN ngày 07 tháng 10 năm 2002), Tài chính (Công văn số 10976/TC-TCDN ngày 10 tháng 10 năm 2002), Nội vụ (Công văn số 421/BNV-TCBC ngày 07 tháng 10 năm 2002),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2002 - 2005 của Ban Cơ yếu Chính phủ như sau:

Giữ nguyên Công ty 18 là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ.

Điều 2. Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trên theo đúng nội dung được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, các Bộ, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc thực hiện Phương án.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Phương án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG